

Lab 01: Biểu diễn Đồ thị trên máy tính

I. Ma trận kề

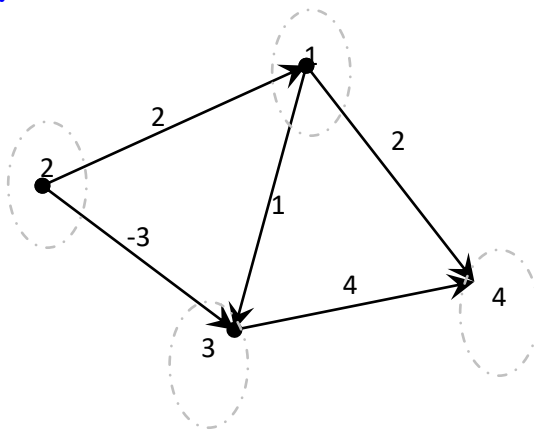
Định nghĩa:

Giả sử $G = (V, E)$ là một đơn đồ thị có số đỉnh là n . **Ma trận kề** là ma trận vuông $A = (a_{ij})$ cấp $n \times n$ với n là số đỉnh của đồ thị. Trong đó: $a_{ij} = \begin{cases} 1 & \text{nếu } (i, j) \in E \\ 0 & \text{nếu } (i, j) \notin E \end{cases}$

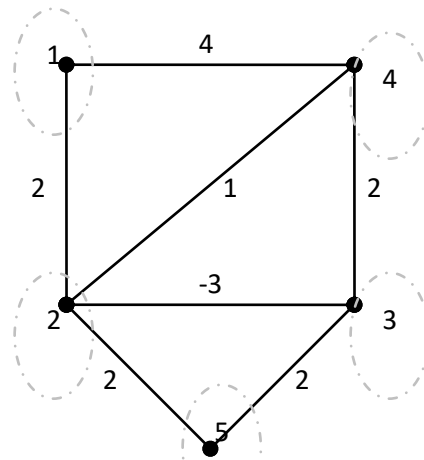
Một số tính chất:

- Đồ thị vô hướng $a_{ij} = a_{ji}$ (ma trận đối xứng qua đường chéo chính)
- Đường chéo chính $a_{ii} = 0$ (do không có khuyên).

Ví dụ:



Đồ thị có hướng



Đồ thị vô hướng

Ma trận kề tương ứng 2 đồ thị trên:

| | 1 | 2 | 3 | 4 |
|---|---|---|----|---|
| 1 | 0 | 0 | 1 | 2 |
| 2 | 2 | 0 | -3 | 0 |
| 3 | 0 | 0 | 0 | 4 |
| 4 | 0 | 0 | 0 | 0 |

| | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
|---|---|----|----|---|---|
| 1 | 0 | 2 | 0 | 4 | 0 |
| 2 | 2 | 0 | -3 | 1 | 2 |
| 3 | 0 | -3 | 0 | 2 | 2 |
| 4 | 4 | 1 | 2 | 0 | 0 |
| 5 | 0 | 2 | 2 | 0 | 0 |

Tài liệu thực hành: Lý thuyết đồ thị

Cài đặt:

Thông thường ma trận kề được lưu trữ trên tập tin và được chương trình đọc lên để thực hiện các thuật toán trên đồ thị tương ứng.

- Dòng đầu tiên chứa số đỉnh của đồ thị
- n dòng tiếp theo, mỗi dòng chứa n số nguyên (0 hoặc 1) tương ứng với giá trị của các phân tử trong ma trận kề.

Ví dụ: đồ thị có hướng ở trên sẽ được lưu trong tập tin DOTHI.TXT như sau:

```
4
0  0  1  1
0  0  1  1
1  1  0  1
1  1  1  0
```

II. Một số gợi ý

Khai báo cấu trúc dữ liệu

```
const int MAX = 100; //số đỉnh tối đa của đồ thị
```

```
//Đồ thị gồm có số đỉnh và ma trận kề.
```

```
struct GRAPH
{
    int sodinh; //số đỉnh đồ thị
    int a[MAX][MAX]; //ma trận kề
};
```

Hàm đọc dữ liệu lên từ file

```
void readGRAPH (string fn, GRAPH &g)
{
    ifstream f;
    f.open(fn);
    if(f.is_open())
    {
        f>>g.sodinh;
        for(int i = 0; i < g.sodinh; i++)
            for(int j = 0; j < g.sodinh; j++)
                f>>g.a[i][j];
        f.close();
    }
    else
        cout<<"Không mở được file!!!";
}
```

Tài liệu thực hành: Lý thuyết đồ thị

Hàm xuất ma trận kề

```
void printGRAPH (GRAPH g)
{
    cout<<"So dinh cua do thi: "<<g.sodinh<<endl;
    for(int i=0;i<g.sodinh;i++)
    {
        for(int j=0;j<g.sodinh;j++)
            cout<<setw(4)<<g.a[i][j];
        cout<<endl;
    }
}
```

III. Bài tập

Viết chương trình đọc ma trận kề của đồ thị. Xác định và in ra:

- a) Kiểm tra tính hợp lệ của đồ thị (giá trị trên đường chéo chính bằng 0).

```
int KiemTraMaTranKeHopLe(GRAPH &g)
{
    // kiểm tra các giá trị a[0][0], a[1][1], ... xem có giá trị khác 0 hay không
    // nếu có, nghĩa là ma trận kề không hợp lệ
    int i;
    for (i=0; i<g.sodinh; i++)
        if (g.a[i][i] != 0)
            return 0;
    return 1;
}

// cách sử dụng trong hàm main như sau
// if (!KiemTraMaTranKeHopLe(g))
// {
//     printf("Ma tran ke khong hop le");
//     exit(0);
// }
```

- b) Cho biết đồ thị có hướng hay vô hướng?

```
int KiemTraDoThiVoHuong(GRAPH &g)
{
    // kiểm tra xem các giá trị a[i][j] có bằng với a[j][i] hay không
    // nếu có, nghĩa là đồ thị không đối xứng
    int i, j;
    for (i=0; i<g.sodinh; i++)
        for (j=0; j<g.sodinh; j++) // có thể giảm bớt các bước kiểm tra thừa với // for (j=i+1; j<n; j++)
            if (g.a[i][j] != g.a[j][i])
                return 0;
}
```

Tài liệu thực hành: Lý thuyết đồ thị

```
return 1;  
} //thuật toán nua tam giác trên cheo chính.
```

- a) Số cạnh, số đỉnh của đồ thị? (Phân biệt 2 trường hợp đồ thị có hướng và vô hướng)
- b) Xuất bậc của tất cả các đỉnh

Hướng dẫn:

- Bậc của 1 đỉnh trong đồ thị vô hướng là tổng số các cạnh kề với đỉnh đó. Khuyến được tính 2 lần.
- Bậc nửa ngoài/trong của 1 đỉnh trong đồ thị hữu hướng là số cạnh đi ra/vào đỉnh đó. Tổng nửa bậc ngoài và trong của đỉnh là bậc của đỉnh.

- c) Các đỉnh có số bậc lớn nhất/nhỏ nhất, đỉnh bậc chẵn, đỉnh bậc lẻ?
- d) Các đỉnh cô lập, đỉnh treo?
Đỉnh treo là đỉnh có bậc bằng 1, Đỉnh cô lập là đỉnh có bậc bằng 0.

IV. Tài liệu tham khảo

[1]. Bài tập thực hành Lý thuyết đồ thị, Khoa CNTT, ĐH Khoa học Tự Nhiên, ĐHQG TpHCM.